TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2022/QĐST-DS	*Thủ Dầu Một, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 276/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp vốn".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn: Bà* Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 19XX; địa chỉ: Số XX Đại Lộ Bình Dương, Khu phố 3, phường T, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Phạm Thị L, sinh năm 19XX. Địa chỉ: Số XX đường Số 2, Tổ 21, khu Tái định cư Chánh Nghĩa, Khu phố X, phường N, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương *(Văn bản ủy quyền ngày 09/3/20XX)*.

- *Bị đơn:*

+ Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 19XX; địa chỉ: Số XX Bùi Văn Bình, Khu phố 8, phường L, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 19XX; địa chỉ: Số XX Bùi Văn Bình, Khu phố 8, phường L, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 19XX, địa chỉ: Số X Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Trần Kim Y, sinh năm 19XX, địa chỉ: Số XX Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Lê Duy H, sinh năm 19XX, địa chỉ: Số XX Đại Lộ Bình Dương, Kp 3, phường T, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Minh H có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Lê Duy H tổng số tiền 927.500.000đồng, việc thanh toán như sau:

+ Thanh toán đợt 1: Tổng số tiền thanh toán là 767.500.000đồng (Bảy trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng), hạn cuối phải thanh toán xong số tiền này là ngày 30/11/2022.

+ Thanh toán đợt 2: Tổng số tiền thanh toán là 160.000.000đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng), hạn cuối phải thanh toán xong số tiền này là ngày 30/3/2023.

Kể từ ngày đến hạn thi hành án, bà Nguyễn Thị Huỳnh N và ông Lê Duy H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Minh H chưa thanh toán xong số tiền trên cho bà N, ông H thì hàng tháng bà H và ông N còn phải liên đới chịu một khoản tiền lãi tính theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Minh H tự nguyện liên đới nộp 9.956.250đồng (Chín triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng).

+ Ông Lê Duy H và bà Nguyễn Thị Huỳnh N tự nguyện liên đới nộp 9.956.250đồng (Chín triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng), được khấu trừ vào số tiền 20.512.500đồng (Hai mươi triệu năm trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2021/0000678 ngày 02/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một. Chi cục Thi hành án thành phố Thủ dầu Một hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Huỳnh N số tiền 10.556.250đồng (Mười triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CC THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: HS,VT.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thiện